

Số: 572/2019/QĐST-HNGĐ

Bình Chánh, ngày 20 tháng 6 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 và Điều 116 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 573/2019/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2019 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Thôn 1, xã Đ, huyện C, tỉnh Lâm Đồng.

2/ Bà Trần Thị Anh T sinh năm 1986.

Địa chỉ: D8/4A Dương Đình Cúc, ấp A, xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc thuận tình ly hôn và các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải, đối thoại thành ngày 12 tháng 6 năm 2019 của Trung tâm Hòa giải – Đối thoại huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải, đối thoại thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1 Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn K và bà Trần Thị Anh T yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 08, quyển số 01/08 do Ủy ban nhân dân xã Đức Phổ, huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 26/02/2010 không còn giá trị pháp lý.

1.2 Về con chung: Ông Nguyễn Văn K và bà Trần Thị Anh T có 01 con chung tên là Nguyễn Quốc Đ (nam), sinh ngày 17/9/2010. Sau khi ly hôn ông K và bà Anh T cùng thỏa thuận giao con chung cho bà Trúc là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Ông Nguyễn Văn K tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng).

Ông Nguyễn Văn K và bà Trần Thị Anh T thực hiện việc giao và nhận tiền cấp dưỡng nuôi con vào ngày 10 tây hàng tháng tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền, thời gian bắt đầu thực hiện từ ngày 10/7/2019 cho đến khi trẻ Nguyễn Quốc Đ trưởng thành.

Ông Nguyễn Văn K có quyền tới lui thăm nom chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích con chung khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con sau này.

1.3 Về tài sản chung: Ông Nguyễn Văn K và bà Trần Thị Anh T khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.4 Về nợ chung: Ông Nguyễn Văn K và bà Trần Thị Anh T xác nhận không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Văn K và bà Trần Thị Anh T phải chịu lệ phí việc dân sự là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0002275 ngày 12/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Nguyễn Văn K và bà Trần Thị Anh T đã nộp đủ tiền lệ phí sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự (2).
- VKSND H. Bình Chánh (2).
- Chi cục THADS H. Bình Chánh (1).
- Ủy ban nhân dân xã Đức Phổ, huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng(1).
- Lưu hồ sơ vụ án (3).

THẨM PHÁN

Nguyễn Hoàng Sơn